

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU
PHÚC LỘC THỌ**

Địa chỉ: D11/3D Quách Điêu, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố
Hồ Chí Minh

Tên mẫu: **MẬT ONG RỪNG (MẬT ONG HOA TRÀM)**

Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chứa trong chai kín

Ngày nhận mẫu: 19/09/2024 Thời gian thử nghiệm: 19/09 - 25/09/2024

Ngày trả kết quả: 30/09/2024

Kết quả: Xem trang 2/2

Ghi chú: (a): Chỉ tiêu do nhà thầu phụ thực hiện

Phụ trách Kiểm nghiệm



Lê Nguyễn Hạ My

 Giám Đốc
CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM YÚU HỖN
DỊCH VỤ
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
KHUÊ NAM
TÂN BÌNH - T.P. HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Hồng

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.
- Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty /
This result shall not be reproduced, partially or fully, unless written approval of company.
- Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng / Information of sample is written as customer's request.
- (*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2017/ (*): Parameters are accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)
- KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện / ND: Not Detected. LOD: Limit of detection
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, kết quả được biểu thị "< 10 CFU/g" hoặc "< 1 CFU/mL" hoặc "< 10 CFU/mẫu" được xem như không phát hiện /
For microbiological analyte, the results were expressed "< 10 CFU/g" or "< 1 CFU/mL" or "< 10 CFU/sample" can be considered as not detection.



Số: 24091032/KQKN
Mã số: 2409306
Trang 2 | 2

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Cảm quan	-	Trạng thái: dạng lỏng sánh; Màu sắc: màu vàng nâu; Mùi: mùi thơm đặc trưng của mật ong; Vị: vị ngọt đặc trưng của sản phẩm.	KN/QTH527
02	Hàm lượng nước	%	20.5	TCVN 5263:1990 (a)
03	Hàm lượng đường C4	%	4.4	AOAC 998.12 (a)
04	Đường khử	%	68.1	Ref. TCVN 10327:2014 (*)
05	Saccharose	%	3.70	Ref. TCVN 10327:2014 (*)
06	Hàm lượng hydroxymethylfurfural	mg/kg	17.5	TCVN 5270:2008 (AOAC 980.23) (*)
07	Hoạt lực Diataza	Đơn vị Schade	4.01	TCVN 5268:2008
08	Độ acid tự do	mili đương lượng/kg	40.1	TCVN 12398:2018
09	Độ dẫn điện	mS/cm	0.42	TCVN 12395:2018
10	Hàm lượng chất rắn không tan trong nước	%	<0.03	TCVN 5264:1990 (*)
11	Cadmi (Cd)	mg/kg	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
12	Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
13	Arsen (As)	mg/kg	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
14	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	KPH (LOD=0.006)	Ref. AOAC 2015.01 (*)
15	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	1.7 x 10 ²	ISO 4833-1:2013/ Amd 1:2022 (*)
16	<i>Escherichia coli</i>	/g	Không phát hiện	ISO 16649-3:2015 (*)
17	<i>Salmonella</i>	/25g	Không phát hiện	ISO 6579-1:2017 /Amd 1:2020 (*)
18	<i>Staphylococcus aureus</i>	/g	Không phát hiện	Ref. AOAC 975.55
19	Vi khuẩn kỵ khí sinh H ₂ S	CFU/g	<10	ISO 15213-1:2023 (a)
20	Tổng số nấm men	CFU/g	<10	ISO 21527-2:2008 (*)
21	Tổng số nấm mốc	CFU/g	<10	ISO 21527-2:2008 (*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/CÔNG TY PHÚC LỘC THỌ/2024

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU PHÚC LỘC THỌ**

Địa chỉ: D11/3D Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3600.8091

Fax: 028.3636.0657

E-mail: matongphucloctho@yahoo.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0309525475

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: TQC.03.2844, ngày cấp 17/6/2024 và Giấy chứng nhận HACCP: TQC.05.2844, ngày cấp 17/06/2024 do Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **MẬT ONG RỪNG (MẬT ONG HA TRÀM)**

2. Thành phần: mật ong rừng (100%).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 03 năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng gói kín trong chai nhựa PET, PP, PE hoặc chai thủy tinh; bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

Thể tích thực ở 20°C: 50 ml, 100 ml, 200 ml, 250 ml, 500 ml, 520 ml, 750 ml, 1 lít hoặc theo nhu cầu thị trường

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Phúc Lộc Thọ

Địa chỉ: D11/3D Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định 46 / 2007 / QĐ – BYT ngày 19 / 02 / 2007: quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm
- QCVN 8-2:2011/BYT: quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn kim loại nặng trong thực phẩm
- QCVN 8-1:2011/BYT của Bộ Y tế về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2024

Tổng Giám đốc



Lư Quân Vũ



MẪU NHÃN DỰ KIẾN CỦA SẢN PHẨM



Tên sản phẩm: MẬT ONG RỪNG

Thành phần cấu tạo: mật ong rừng (100%).

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng:

Hướng dẫn sử dụng: dùng trực tiếp hoặc pha chế các loại thức uống.

Bảo quản ở nơi thoáng mát, khô ráo, không quá 30°C.

Cảnh báo an toàn thực phẩm: không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng

Thể tích thực ở 20°C: ml

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu Phúc Lộc Thọ

Sản xuất tại: D11/3D Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh